

Số: 17/2022/QĐST-DS

Tân An, ngày 15 tháng 03 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 03 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 17/2022/TLST-DS ngày 09 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm 1962

Địa chỉ: 85 H, Phường C, thành phố T, tỉnh Long An.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1960

Địa chỉ: Số 2F, xã B, thành phố T, tỉnh Long An.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số nợ: Bà Nguyễn Thị Tuyết M đồng ý cho bà Nguyễn Thị V trả cho bà M số tiền nợ vay còn thiếu là 120.000.000đồng.

Thời gian trả: Bà Nguyễn Thị V có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Tuyết M toàn bộ số tiền 120.000.000đồng chậm nhất đến ngày 11/4/2022.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, trong trường hợp người phải thi hành án chậm thi hành án thì người phải thi hành án còn phải chịu số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả; lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Sau khi bà V đã trả đủ số tiền 120.000.000đồng thì bà M phải có nghĩa vụ trả lại cho bà V bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CU 546127 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An cấp cho bà Nguyễn Thị V vào ngày 07/01/2020 đối với thửa đất số 918, tờ bản đồ số 4 đất tọa lạc tại xã B, thành phố T.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Tổng cộng là 3.000.000đồng, mỗi bên phải chịu $\frac{1}{2}$ án phí. Bà Nguyễn Thị V là người cao tuổi, có đơn xin miễn nộp tạm ứng án phí, lệ phí, do đó bà V không phải chịu án phí sơ thẩm.

Bà Nguyễn Thị Tuyết M sẽ chịu 1.500.000đồng, nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.000.000đồng theo biên lai thu số 0001308 ngày 08/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An. Hoàn lại cho bà Mai số tiền án phí còn lại là 3.500.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An
- VKSND TP.Tân An
- THADS TP.Tân An
- Các đương sự
- AV, Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Đã ký

Phạm Thị Thu Hương

Về số nợ: Bà Võ Thị Ngọc Cúc và ông Nguyễn Thanh Đa có vay và còn nợ ông Hồ Văn Thành và bà Võ Thị Ngọc Tuyết vốn vay 2.500.000.000đ và tiền lãi 364.555.000đ, tổng cộng là 2.864.555.000đ (hai tỷ tám trăm sáu mươi bốn triệu năm trăm năm mươi lăm nghìn đồng).

Về nghĩa vụ và phương thức trả nợ: Bà Võ Thị Ngọc Cúc và ông Nguyễn Thanh Đa có nghĩa vụ thanh toán số tiền 2.864.555.000đ (hai tỷ tám trăm sáu mươi bốn triệu năm trăm năm mươi lăm nghìn đồng) trong thời gian từ 13/5/2021 đến 14/10/2021.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả; Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về án phí: Ông Hồ Văn Thành, bà Võ Thị Ngọc Tuyết, bà Võ Thị Ngọc Cúc và ông Nguyễn Thanh Đa là người cao tuổi, có đơn xin miễn nộp tạm ứng án phí, án phí nên được miễn toàn bộ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND TP
- Các đương sự
- THA, AV, Lưu

THẨM PHÁN